

Số: 229/2024/QĐST-HNGĐ

Gò Công Tây, ngày 20 tháng 08 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 135/2024/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 06 năm 2023, giữa:

- *N đơn*: Chị **TRẦN THỊ THANH T** - sinh năm 1988;

Địa chỉ: ấp B, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang

- *Bị đơn*: Anh **NGUYỄN PHẠM DUY A** - sinh năm 1993;

Địa chỉ: ấp B, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 08 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Thanh T và anh Nguyễn Phạm Duy A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: chị Trần Thị Thanh T và anh Nguyễn Phạm Duy A thuận tình ly hôn.

- Về con chung: giao cho chị Trần Thị Thanh T được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc Thảo N – sinh ngày 07/8/2023 cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi, lao động được. Anh Nguyễn Phạm Duy A không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn Phạm Duy A được quyền đi lại thăm nom chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung: không có.

- Về nợ chung: không có

- Về án phí: chị Trần Thị Thanh T tự nguyện chịu 150.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà chị T đã nộp theo biên lai thu số 0009543 ngày 19/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây, nên chị T được hoàn lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện GCT;
- Chi cục THADS huyện GCT;
- UBND xã B;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Tuấn Anh